TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HS-ST
Ngày 01/03/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đức Hiển và ông Đoàn Minh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thiên Nhẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 03 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024, Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 01/2024/TB-TA ngày 22/01/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2024/HSST-QĐ ngày 01/02/2024 đối với bị cáo:

Vũ Đức V, sinh ngày 05 tháng 10 năm 1987, tại tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn Tống V, xã Vũ Chính, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: lớp 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Vũ Đức V, sinh năm 1963; con bà: Phạm Thị L, sinh năm 1965; vợ: Lò Thị Tr, sinh năm 1992 (đã ly hôn), bị cáo có 1 con; Nhân thân: Bản án số 115/HSST ngày 18/9/2009, của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2008), bị cáo phải bồi thường cho người bị hại và hoàn trả người liên quan tổng số tiền là 14.553.000 đồng và 02 USD; phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự tổng số tiền là 750.000 đồng. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/02/2011, chấp hành xong án phí ngày 06/01/2011; phần bồi thường dân sự, người được thi hành không có đơn yêu cầu, đề nghị thi hành án; Bản án số 117/HSST ngày 10/8/2011, của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (thời hạn tù tính từ ngày 19/5/2011), bị cáo phải bồi thường cho người bị hại

và hoàn trả người liên quan tổng số tiền là 16.400.000 đồng, phải nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 30.000 đồng, phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự tổng số tiền là 1.020.000 đồng. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/3/2014, chấp hành xong án phí và sung quỹ Nhà nước ngày 16/9/2011, phần bồi thường dân sự, người được thi hành không có đơn yêu cầu, đề nghị thi hành án; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 65/HSST ngày 17/4/2018, của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 06 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2017), Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/5/2022, chưa chấp hành xong phần bồi thường trách nhiệm dân sự; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/11/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Có mặt tại phiên tòa.

***** *Bị hại:* Ông Trần Trung Nh, sinh năm 1957; Nơi cư trú: thôn Nhân H, xã Vũ V, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; (có đơn xin xét xử vắng mặt).

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

- Ông Vũ Đức V, sinh năm 1963 (vắng mặt).

- Bà Phạm Thị L, sinh năm 1965; (có mặt).

Đều cư trú: thôn Tống V, xã Vũ Ch, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

** Người làm chứng*: Chị Vũ Thị L, sinh năm 1993; Nơi cư trú: thôn Tống V, xã Vũ Ch, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 09/11/2023, Vũ Đức V đội mũ lưỡi trai màu xanh rêu, điều khiển xe đạp màu trắng bạc (loại xe cào cào), phía sau gác ba ga cài 01 chiếc xà cầy làm bằng kim loại màu đen dài 75cm, từ nhà ở thôn Tống V, xã Vũ Ch, thành phố Thái Bình đi theo tỉnh lộ 454 với mục đích phát hiện thấy nhà ai sơ hở, không có người ở nhà, dùng xà cầy cạy cửa để trộm cắp tài sản. V đi qua trường Trung học cơ sở xã Vũ Vinh, rẽ vào một ngõ nhỏ phía đối diện, đi vào khoảng 50 mét, V phát hiện thấy nhà ông Trần Trung Nh cổng khóa, không có ai ở nhà. V giấu xe đạp vào bụi cây chuối gần nhà ông Nh rồi cầm xà cầy trèo qua tường bao vào trong vườn, đi men theo vườn ra lối cửa ngách phía sau, V phát hiện thấy cửa ngách nhà ông Nh là loại cửa bịt tôn có then cài phía bên trong nên V dùng lưỡi chiếc xà cầy đưa vào mép cửa ngách cạy khoảng 04 lần thì mở được cửa. Sau đó, V đi vào phòng ăn rồi đi sang phòng ngủ lục tìm tài sản, phát hiện có 01 tủ gỗ, V dùng xà cầy cạy mở cánh tủ và lục tìm nhưng không thấy tài sản. Lúc này, V nhìn thấy cây treo quần áo để cạnh tủ tivi và dùng tay kiểm tra các túi áo, quần, V phát hiện tại túi áo ngực của chiếc áo khoác màu trắng xanh

có một xấp tiền mệnh giá 500.000 đồng, V lấy xấp tiền bỏ vào túi quần phía sau bên phải rồi đi theo lối cũ ra ngoài lấy xe đạp đi về nhà. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B9-270.06 cầm theo số tiền trộm cắp được đến khu vực cầu Đen, thuộc địa phận xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình để trả nợ cho người thanh niên tên là Nguyễn Ngọc T, người V quen qua mạng xã hội Tiktok (V chưa từng gặp mặt, không biết tuổi, địa chỉ cụ thể). Trong khi đợi anh Tuấn đến, V bỏ số tiền trộm cắp ra đếm được 11.500.000 đồng. Sau đó, người thanh niên (T cử đến, Vùng không biết tên, tuổi địa chỉ) đến lấy tiền nợ, V đưa cho người thanh niên này 11.000.000 đồng, còn 500.000 đồng Vùng đổ xăng hết 50.000 đồng, số tiền còn lại V để vào trong ví để ở dưới đệm trong phòng ngủ của V. Khoảng 18 giờ cùng ngày, ông Nh đi làm về phát hiện bị mất số tiền 11.500.000 đồng gồm 23 tờ tiền đều mệnh giá 500.000 đồng nên đã trình báo Công an xã Vũ V, huyện Vũ Thư. Công an xã Vũ V đã chuyển nội dung vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình để giải quyết theo thẩm quyền.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Đức V, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư quản lý, thu giữ: Tại gian nhà ngoài chỗ ở của V 01 xà cầy làm bằng kim loại màu đen (thép xoắn, phi 18) dài 75 cm một đầu được đánh bẹp kích thước (10 x1,5x0,2)cm, đầu còn lại được đánh bẹp cắt hình đuôi cá kích thước (8x2,5x0,2)cm. Trên mặt ga trải giường trong phòng ngủ của V 01 chiếc mũ lưỡi trai bằng vải màu xanh rêu, dạng lưới, phía trên lưỡi trai ở bên cạnh hai bên có hình thêu lá cây, phía trước mũ lưỡi trai có thêu hình con đại bàng và dòng chữ "SPEED WINGS FLY A WAY". 01 chiếc xe đạp loại xe hai tuýp thẳng màu sơn trắng (đều đã qua sử dụng). Thu giữ dưới đệm trải giường trong phòng ngủ của V phía đầu giường có một chiếc ví giả da màu nâu đen, bên trong có 05 tờ tiền giá trị 480.000 đồng bao gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số seri QH 21643019, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số seri VK 22598151, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng có số seri JY 19209667, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng có số seri IJ 17103521, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng có số seri OJ 15069083.

Kết luận giám định số 1698/KL-KTHS ngày 21/11/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: " *01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số seri QH 21643019, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số seri VK 22598151, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng có số seri JY 19209667, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng có số seri IJ 17103521, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng có số seri OJ 15069083 là tiền thật".*

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Đức V khai nhận thực hiện hành vi trộm cắp số tiền 11.500.000 đồng như nội dung đã nêu ở trên.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKSVT ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Vũ Đức V về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Đức V phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo V từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 12/11/2023.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Trần Trung Nh đã nhận bồi thường từ gia đình bị cáo và không yêu cầu đề nghị gì về việc bồi thường trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy 01 xà cầy làm bằng kim loại màu đen (thép xoắn, phi 18) dài 75 cm, một đầu được đánh bẹp kích thước (10 x1,5x0,2)cm, đầu còn lại được đánh bẹp cắt hình đuôi cá kích thước (8x2,5x0,2)cm ; 01 chiếc mũ lưỡi trai màu xanh rêu bằng vải dạng lưới, phía trên lưỡi trai ở bên cạnh hai bên có thêu hình lá cây, phía trước mũ lưỡi trai có thêu hình con đại bàng và dòng chữ "SPEED WINGS FLY A WAY" và 01 ví giả da màu nâu đen.

- Trả lại 01 xe đạp loại xe hai tuýp thẳng, màu sơn trắng cho ông Vũ Đức V.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 480.000 đồng bao gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số seri QH 21643019, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số seri VK 22598151, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng có số seri JY 19209667; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng có số seri IJ 17103521, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng có số seri OJ 15069083.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đề nghị tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị L (mẹ của bị cáo) trình bày: Bà đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp để bị cáo có cơ hội sửa chữa, yên tâm cải tạo và đề nghị trả lại cho ông Vũ Đức V chiếc xe đạp hai tuýp thẳng màu sơn trắng là tài sản của gia đình. Ông V do sức khỏe yếu không thể tham gia phiên tòa được.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ như: Đơn trình báo và lời khai của người bị hại; Kết luận giám định số 1698/KL-KTHS ngày 21/11/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Lời khai của người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ khác về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, loại tài sản bị cáo đã chiếm đoạt. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 09/11/2023, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của gia đình ông Trần Trung Nh; Vũ Đức V đã có hành vi trèo qua tường bao vào phòng ngủ của ông Nh trộm cắp số tiền 11.500.000 đồng. Vì vậy, bị cáo Vũ Đức V đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng."

[3] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo Vũ Đức V thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, bị cáo lợi dụng lúc bị hại sơ hở trong việc quản lý tài sản đã lén lút chiếm đoạt tài sản. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Đức V trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đã tác động gia đình trả lại số tiền 11.500.000 đồng cho bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo bị áp dụng 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về mức hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

[6] Khoản 5 Điều 173 Bộ Luật Hình sự, quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".* Xét thấy, bị cáo Vũ Đức Vùng không có việc làm và không có thu nhập ổn định, do đó, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về bồi thương thiệt hại: Quá trình giải quyết vụ án gia đình bị cáo V đã bồi thường cho bị hại là ông Trần Trung Nh, sinh năm 1957; nơi cư trú: thôn Nhân H, xã Vũ V, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình số tiền: 11.500.000 đồng, ông Nh đã nhận đủ và không có ý kiến gì khác nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng, tài sản:

[8.1] Đối với 01 xà cầy làm bằng kim loại màu đen (thép xoắn, phi 18) dài 75 cm, một đầu được đánh bẹp kích thước (10 x1,5x0,2)cm, đầu còn lại được đánh bẹp cắt hình đuôi cá kích thước (8x2,5x0,2)cm là công cụ bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 chiếc mũ lưỡi trai màu xanh rêu bằng vải dạng lưới, phía trên lưỡi trai ở bên cạnh hai bên có thêu hình lá cây, phía trước mũ lưỡi trai có thêu hình con đại bàng và dòng chữ "SPEED WINGS FLY A WAY" và 01 ví giả da màu nâu đen (đã qua sử dụng) là tài sản quản lý của bị cáo Vũ Đức V có giá trị nhỏ, bị cáo không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8.2] Đối với 01 xe đạp loại xe hai tuýp thẳng, màu sơn trắng (đã qua sử dụng) là tài sản của ông Vũ Đức V, ông V không biết bị cáo sử dụng phương tiện để đi trộm cắp tài sản, vì vậy cần trả lại cho ông Vũ Đức V, sinh năm 1963, nơi cư trú: thôn Tống V, xã Vũ Ch, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

[8.3] Đối với số tiền 480.000 đồng gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số seri QH 21643019, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số seri VK 22598151, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng có số seri JY 19209667,01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng có số seri IJ 17103521, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng có số seri OJ 15069083 (trong đó số tiền 450.000 đồng là tiền bị cáo trộm cắp mà có tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã tác động gia đình bồi thường xong cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường bất kỳ khoản tiền nào khác) và 30.000 đồng là số tiền chị Vũ Thị L, sinh năm 1993; nơi cư trú: thôn Tống V, xã Vũ Ch, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (là em gái của bị cáo) cho bị cáo, bị cáo đề nghị được xin lại nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[9] Đối với người thanh niên tên Nguyễn Ngọc T là người cho Vũ Đức V vay tiền ngày 28/9/2023 và là người V trả tiền ngày 09/11/2023. V khai quen qua mạng xã hội Tiktok, không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình không có căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Đức V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Đức V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/11/2023.

3. Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

- Tịch thu tiêu hủy 01 xà cầy làm bằng kim loại màu đen (thép xoắn, phi 18) dài 75 cm, một đầu được đánh bẹp kích thước (10x1,5x0,2)cm, đầu còn lại được đánh bẹp cắt hình đuôi cá kích thước (8x2,5x0,2)cm; 01 chiếc mũ lưỡi trai màu

xanh rêu bằng vải dạng lưới, phía trên lưỡi trai ở bên cạnh hai bên có thêu hình lá cây, phía trước mũ lưỡi trai có thêu hình con đại bàng và dòng chữ "SPEED WINGS FLY A WAY"; 01 một chiếc ví giả da màu nâu đen.

- Trả lại 01 xe đạp loại xe hai tuýp thẳng, màu sơn trắng (đã qua sử dụng) cho ông Vũ Đức V, sinh năm 1963; nơi cư trú: thôn Tống V, xã Vũ Ch, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Trả lại cho bị cáo Vũ Đức V số tiền 480.000 đồng gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số seri QH 21643019, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số seri VK 22598151, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng có số seri JY 19209667,01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng có số seri IJ 17103521, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng có số seri OJ 15069083.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình*).

4.Về án phí: Bị cáo Vũ Đức V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (01/3/2024); bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Xuân Huyền

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan CSĐT, cơ quan THAHS Công an huyện Vũ Thư;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Thái Bình (gửi qua Công an huyện Vũ Thư);
- Sở TP
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu HCTP./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuân Huyền